

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Số: 472033000132

Chứng nhận lần đầu: ngày 31 tháng 12 năm 1994

Chứng nhận thay đổi lần thứ nhất: ngày 07 tháng 5 năm 2007.

Chứng nhận thay đổi lần thứ hai: ngày 05 tháng 02 năm 2008.

Chứng nhận thay đổi lần thứ ba: ngày 29 tháng 4 năm 2009.

- Căn cứ Luật đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Luật thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 03 tháng 6 năm 2008;
- Căn cứ Nghị định số 88/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh;
- Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư năm 2005;
- Căn cứ Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Căn cứ Quyết định số 1088/QĐ-BKH ngày 19 tháng 10 năm 2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành mẫu các văn bản thực hiện thủ tục đầu tư tại Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 204/TTg ngày 06 tháng 4 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Nai;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 472022000132 ngày 07 tháng 5 năm 2007 và Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 472022000132 ngày 05 tháng 02 năm 2008 do Ban Quản lý các khu Công nghiệp Đồng Nai cấp cho CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMATA (VIỆT NAM);
- Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 47122000050 ngày 21 tháng 8 năm 2007 và Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 47122000050 ngày 30 tháng 10 năm 2008 do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cấp cho dự án KHU THƯƠNG MẠI AMATA;
- Căn cứ Bản đề nghị chuyển đổi loại hình doanh nghiệp của CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMATA (VIỆT NAM) ngày 15 tháng 12 năm 2008, Hồ sơ kèm theo đăng ký ngày 17 tháng 12 năm 2008 và hồ sơ bổ sung ngày 27 tháng 4 năm 2009,



TRƯỞNG BAN

Chứng nhận: **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMATA (VIỆT NAM)**

Đại diện bởi: Ông HUỖNH NGỌC PHIÊN, chức vụ Tổng Giám đốc; quốc tịch Việt Nam; sinh ngày 02 tháng 5 năm 1944; chứng minh nhân dân số 212555963 cấp ngày 07 tháng 12 năm 2004 tại Công an Quảng Ngãi; địa chỉ thường trú tại số 13, đường 24, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư số 472022000132 ngày 07 tháng 5 năm 2007 do Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Nai cấp với nội dung: chuyển nhượng vốn, bổ sung chủ đầu tư và chuyển đổi loại hình doanh nghiệp.

Điều 1:

1. Chấp thuận việc chuyển nhượng một phần vốn góp, quyền và nghĩa vụ của AMATA CORPORATION PUBLIC COMPANY LIMITED trong CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMATA (VIỆT NAM) cho AMATA WATER COMPANY LIMITED, AMATA HONGKONG LIMITED, E.C.I GROUP CO., LTD., SAHA PATHANAPIBUL PUBLIC COMPANY LIMITED, SAHA PATHANA INTER-HOLDING PUBLIC COMPANY LIMITED, I.C.C. INTERNATIONAL PUBLIC COMPANY LIMITED, Ông HARALD LINK, Ông ANUKORN VEJPHAISALPHIPHAT, Ông HUỖNH NGỌC PHIÊN, Ông LIN WEI TONG và Ông YANYONG DETPIRATMONGKHON; chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thành Công ty Cổ phần; chuyển đổi tên từ CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMATA (VIỆT NAM) thành CÔNG TY CỔ PHẦN AMATA (VIỆT NAM).

Trường hợp chuyển nhượng vốn có phát sinh lợi nhuận, Bên chuyển nhượng phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo qui định của pháp luật.

2. Phần chứng nhận Nhà đầu tư; các Điều, Khoản của Giấy chứng nhận đầu tư số 472022000132 ngày 07 tháng 5 năm 2007 được điều chỉnh như sau:

2.1. Chứng nhận các Nhà đầu tư:

- **CÔNG TY PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA**; quyết định thành lập số 2336/QĐ-UBND cấp ngày 29 tháng 6 năm 2005 tại Việt Nam; trụ sở chính tại số 1, đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Đại diện bởi: Bà ĐỖ THỊ THU HẰNG, chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị; quốc tịch Việt Nam; sinh ngày 07 tháng 6 năm 1971; chứng minh nhân dân số 270930033 cấp ngày 08 tháng 4 năm 1994 tại Công an Đồng Nai; thường trú tại 172B, Nguyễn Văn Trỗi, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.



- **AMATA CORPORATION PUBLIC COMPANY LIMITED**; giấy phép thành lập số 0107537002761 cấp ngày 26 tháng 12 năm 1994 tại Thái Lan; trụ sở chính tại 2126, New Petchburi Road, Kwaeng Bangkapi, Khet Huay Kwang, Bangkok, Thailand.

Đại diện bởi: Ông VIBOON KROMADIT, chức vụ Giám đốc điều hành; quốc tịch Thái Lan; sinh ngày 01 tháng 7 năm 1961; hộ chiếu số U570601 cấp ngày 10 tháng 11 năm 2004 tại Thái Lan; thường trú tại 2126, New Petchburi Road, Kwaeng Bangkapi, Khet Huay Kwang, Bangkok, Thailand.

- **AMATA WATER COMPANY LIMITED**; giấy phép thành lập số 0105542016421 cấp ngày 05 tháng 3 năm 1999 tại Thái Lan; trụ sở chính tại số 700/2 Moo 1, Tambol Klongtamru, Amphure Muang, Changwad Cholburi, Thailand.

Đại diện bởi: Ông CHACKCHAI PANICHAPAT, chức vụ Chủ tịch; quốc tịch Thái Lan; sinh ngày 23 tháng 02 năm 1938; hộ chiếu số C637594 cấp ngày 26 tháng 8 năm 2005 tại Thái Lan; thường trú tại 26/4 Thanpuying Pahol Lane, Kwang Lard Yao, Khet Jatujak, Bangkok 10900, Thailand.

- **AMATA HONGKONG LIMITED**; giấy phép thành lập số 39515399-000-05-08-3 cấp ngày 28 tháng 5 năm 2008 tại Hong Kong; trụ sở chính tại 16-19/F Prince's Bldg, 10 Charter Rd Central, Hong Kong.

Đại diện bởi: Bà SOMHATAI PANICHEWA, chức vụ Giám đốc điều hành; quốc tịch Thái Lan; sinh ngày 22 tháng 5 năm 1966; hộ chiếu số V606708 cấp ngày 13 tháng 9 năm 2006 tại Thái Lan; thường trú tại 87/3 Sukhumvit 54 Bangkok, Prakanong, Bangkok 10260, Thailand.

- **E.C.I GROUP CO., LTD.**; giấy phép thành lập số 0105533020356 cấp ngày 20 tháng 2 năm 1990 tại Thái Lan; trụ sở chính tại 313 đường Silom, Bangrak, Bangkok, Thailand.

Đại diện bởi: Ông THANAKORN SERIBURI, chức vụ Giám đốc; quốc tịch Thái Lan; sinh ngày 30 tháng 10 năm 1945; hộ chiếu số R675933 cấp ngày 05 tháng 06 năm 2006 tại Thái Lan; thường trú tại 288 Sinkao Village, Srinakarin Road, Nongbon, Prayet, Bangkok, Thailand.

- **SAHA PATHANAPIBUL PUBLIC COMPANY LIMITED**; giấy phép thành lập số 0107537001421 cấp ngày 09 tháng 5 năm 1994 tại Thái Lan; trụ sở chính tại 2156, đường New Petchburi, Bangkapi, Huay Kwang, Bangkok, Thailand.

Đại diện bởi: Ông BOONSITHI CHOKWATANA, chức vụ Giám đốc; quốc tịch Thái Lan; sinh năm 1937; hộ chiếu số N701560 cấp ngày 04 tháng 02 năm 2008 tại Thái Lan; thường trú tại 2156, New Petchburi Road, Huay Kwang, Bangkok 10310, Thailand.

- **SAHA PATHANA INTER-HOLDING PUBLIC COMPANY LIMITED**; giấy phép thành lập số 0107537001340 cấp ngày 09 tháng 5 năm 1994 tại Thái Lan; trụ sở chính tại 757/10 Soi Pradoo 1, Sathupradit Road, Kwaeng Bangpongpan, Khet Yannawa, Bangkok, Thailand.

Đại diện bởi: Ông BOONSITHI CHOKWATANA, chức vụ Giám đốc; quốc tịch Thái Lan; sinh năm 1937; hộ chiếu số N701560 cấp ngày 04 tháng 02 năm 2008 tại Thái Lan; thường trú tại 2156, New Petchburi Road, Huay Kwang, Bangkok 10310, Thailand.

- **I.C.C. INTERNATIONAL PUBLIC COMPANY LIMITED**; giấy phép thành lập số 0107537001374 cấp ngày 09 tháng 5 năm 1994 tại Thái Lan; trụ sở chính tại 757/10, Soi Pradoo 1, Sathupradit Road, Bang Pong Pang Sub-district, Yannawa District, Bangkok, Thailand.

Đại diện bởi: Ông BOONSITHI CHOKWATANA, chức vụ Giám đốc; quốc tịch Thái Lan; sinh năm 1937; hộ chiếu số N701560 cấp ngày 04 tháng 02 năm 2008 tại Thái Lan; thường trú tại 2156, New Petchburi Road, Huay Kwang, Bangkok 10310, Thailand.

- Ông **HARALD LINK**; quốc tịch Thái Lan; sinh ngày 12 tháng 01 năm 1955; hộ chiếu số Z019212 cấp ngày 11 tháng 11 năm 2004 tại Thái Lan; thường trú tại số 25 đường Chidlom, Ploenchit, Lumpini, Patumwan, Bangkok 10330, Thailand.

- Ông **ANUKORN VEJPHAISALPHIPHAT**; quốc tịch Thái Lan; sinh ngày 25 tháng 5 năm 1948; hộ chiếu số L650092 cấp ngày 03 tháng 02 năm 2006 tại Thái Lan; thường trú tại 90/353 Moo 8, Tambon Bang Kra, Amphur Pra Pradaeng, Samut Prakarn, Thailand.

- Ông **HUỖNH NGỌC PHIÊN**; quốc tịch Việt Nam; sinh ngày 02 tháng 5 năm 1944; chứng minh nhân dân số 212555963 cấp ngày 07 tháng 12 năm 2004 tại Công an Quảng Ngãi; địa chỉ thường trú tại số 13, đường 24, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Ông **LIN WEI TONG**; quốc tịch Trung Quốc (Đài Loan); sinh ngày 28 tháng 7 năm 1948; hộ chiếu số 134038392 cấp ngày 20 tháng 9 năm 2002 tại Đài Loan; thường trú tại 12, Alley 21, Lane 123, Section 6, Mingchuang East Road, Taipei, Taiwan.

- Ông **YANYONG DETPIRATMONGKHON**; quốc tịch Thái Lan; sinh ngày 07 tháng 9 năm 1967; hộ chiếu số F460431 cấp ngày 07 tháng 6 năm 2007 tại Thái Lan; thường trú tại 99 Moo 4 Banghuasue Prapadang, Samutprakan, 10130, Thailand.

2.2. Các Điều, Khoản của Giấy chứng nhận đầu tư số 472022000132 ngày 7 tháng 5 năm 2007:

Điều 1: Nội dung đăng ký kinh doanh:

1. Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN AMATA (VIỆT NAM)** (tên cũ của Doanh nghiệp là **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMATA (VIỆT NAM)**).

Tên giao dịch: **AMATA (VIETNAM) JOINT STOCK COMPANY.**

Tên viết tắt: **AMATA VIỆT NAM.**

2. Loại hình doanh nghiệp: Công ty Cổ phần (được chuyển đổi từ loại hình Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hai thành viên trở lên).

Công ty chuyển đổi kế thừa toàn bộ các quyền, lợi ích và các nghĩa vụ của Công ty được chuyển đổi.

3. Địa chỉ trụ sở chính: Khu Công nghiệp Long Bình, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Văn phòng đại diện: số 165, đường Nguyễn Văn Trỗi, phường 11, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Mã ngành	Tên ngành
1		Tham gia vận động đầu tư vào Khu công nghiệp trên cơ sở quy hoạch phát triển đã được duyệt.
2		Thiết kế, san lấp mặt bằng, xây dựng hoàn chỉnh các công trình kỹ thuật cơ sở hạ tầng, tiện nghi, tiện ích công cộng, các nhà xưởng tiêu chuẩn, kho tàng, sân bãi, các công trình đảm bảo môi sinh, môi trường; phòng chống cháy, nổ cho toàn Khu công nghiệp Amata; để: Cho các nhà đầu tư thuê các lô đất trong Khu công nghiệp đã được xây dựng xong công trình kỹ thuật hạ tầng, cho thuê hoặc bán nhà xưởng do Công ty xây dựng trong Khu công nghiệp; Kinh doanh dịch vụ kho bãi phục vụ Khu công nghiệp; Kinh doanh dịch vụ vệ sinh trong Khu công nghiệp; Tham gia vận chuyển hàng hóa trong nội bộ Khu công nghiệp, từ Khu công nghiệp đến các điểm giao nhận hàng hóa, các cơ sở gia công bên ngoài Khu công nghiệp và ngược lại theo quy định quản lý vận chuyển hàng hóa của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.
3		Kiến nghị với Ban Quản lý Khu công nghiệp việc thành lập xí nghiệp của các tổ chức, cá nhân nước ngoài và Việt Nam trong Khu công nghiệp.
4		Án định biểu tiền thuê đất, phí dịch vụ, tiện nghi, tiện ích công cộng với sự chấp thuận của Ban Quản lý Khu công nghiệp.
5		Đầu tư xây dựng khu thương mại, dịch vụ và nhà ở để bán và cho thuê với qui mô 19,19 ha tại phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

5. Vốn điều lệ của Doanh nghiệp: 336.600.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi sáu tỷ sáu trăm triệu) đồng Việt Nam tương đương với 20.400.000 (Hai mươi triệu bốn trăm nghìn) đô la Mỹ.

- Tổng số cổ phần là 33.660.000 (ba mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi nghìn) cổ phần;

- Mệnh giá cổ phần: 10.000 (mười nghìn) đồng Việt Nam/cổ phần;

Trong đó:

- Cổ đông sáng lập góp: 20.532.600 (hai mươi triệu năm trăm ba mươi hai nghìn sáu trăm) cổ phần, loại cổ phần phổ thông, chiếm 61% (sáu mươi một phần trăm) vốn điều lệ của Doanh nghiệp; gồm:

Số TT	Tên thành viên	Địa chỉ trụ sở	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	CÔNG TY PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA	Số 1, đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam	10.098.000 (mười triệu không trăm chín mươi tám nghìn)	30
2	AMATA CORPORATION PUBLIC COMPANY LIMITED	Số 2126, New Petchburi Road, Kwaeng Bangkapi, Khet Huay Kwang, Bangkok, Thailand	10.098.000 (mười triệu không trăm chín mươi tám nghìn)	30
3	AMATA WATER COMPANY LIMITED	Số 700/2 Moo 1, Tambol Klongtamru, Amphure Muang, Changwad Cholburi, Thailand	336.600 (ba trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm)	01

- Các cổ đông khác góp: 13.127.400 (mười ba triệu một trăm hai mươi bảy nghìn bốn trăm) cổ phần, loại cổ phần phổ thông, chiếm 39% (ba mươi chín phần trăm) vốn điều lệ của Doanh nghiệp.

6. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: Ông HUỖNH NGỌC PHIÊN, chức vụ Tổng Giám đốc; quốc tịch Việt Nam; sinh ngày 02 tháng 5 năm 1944; chứng minh nhân dân số 212555963 cấp ngày 07 tháng 12 năm 2004 tại Công an Quảng Ngãi; địa chỉ thường trú tại số 13, đường 24, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điều 2: Nội dung dự án đầu tư:

1. Tên dự án đầu tư: KHU CÔNG NGHIỆP LONG BÌNH.
2. Mục tiêu và quy mô của dự án:

- Tham gia vận động đầu tư vào Khu công nghiệp trên cơ sở quy hoạch phát triển đã được duyệt.

- Thiết kế, san lấp mặt bằng, xây dựng hoàn chỉnh các công trình kỹ thuật cơ sở hạ tầng, tiện nghi, tiện ích công cộng, các nhà xưởng tiêu chuẩn, kho tàng, sân bãi, các công trình đảm bảo môi sinh, môi trường; phòng chống cháy, nổ cho toàn Khu công nghiệp Long Bình; để cho các nhà đầu tư thuê các lô đất trong Khu công nghiệp đã được xây dựng xong công trình kỹ thuật hạ tầng, cho thuê hoặc bán nhà xưởng do Công ty xây dựng trong Khu công nghiệp.

3. Địa điểm thực hiện dự án: phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Diện tích đất sử dụng: 494,68 ha, trong đó:

- + Giai đoạn I và II: 393,12 ha
- + Giai đoạn II mở rộng lần 1: 46,12 ha
- + Giai đoạn II mở rộng lần 2: 55,44 ha

4. Tổng vốn đầu tư:

a) Tổng vốn đầu tư đăng ký là 739.469.884.500 (bảy trăm ba mươi chín tỷ bốn trăm sáu mươi chín triệu tám trăm tám mươi bốn nghìn năm trăm) đồng Việt Nam tương đương 46.072.890 (bốn mươi sáu triệu không trăm bảy mươi hai nghìn tám trăm chín mươi) đô la Mỹ;

b) Vốn góp để thực hiện dự án là 272.850.000.000 (hai trăm bảy mươi hai tỷ tám trăm năm mươi triệu) đồng Việt Nam tương đương 17.000.000 (mười bảy triệu) đô la Mỹ, trong đó các cổ đông góp vốn như:

STT	Tên cổ đông	Vốn góp (USD)	Tiến độ góp vốn
1	CÔNG TY PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA	5.000.000	Đã góp đủ
2	AMATA CORPORATION PUBLIC COMPANY LIMITED	5.143.129,77	Đã góp đủ
3	AMATA WATER COMPANY LIMITED	171.437,66	Đã góp đủ
4	AMATA HONGKONG LIMITED	5.465.432,57	Đã góp đủ
5	E.C.I GROUP CO., LTD.	360.000	Đã góp đủ
6	SAHA PATHANAPIBUL PUBLIC COMPANY LIMITED	120.000	Đã góp đủ
7	SAHA PATHANA INTER-HOLDING PUBLIC COMPANY LIMITED	120.000	Đã góp đủ
8	I.C.C. INTERNATIONAL PUBLIC COMPANY LIMITED	120.000	Đã góp đủ

9	Ông HARALD LINK	120.000	Đã góp đủ
10	Ông ANUKORN VEJPHAISALPHIPHAT	120.000	Đã góp đủ
11	Ông HUỲNH NGỌC PHIÊN	120.000	Đã góp đủ
12	Ông LIN WEI TONG	120.000	Đã góp đủ
13	Ông YANYONG DETPIRATMONGKHON	20.000	Đã góp đủ
TỔNG CỘNG		17.000.000	

5. Thời hạn hoạt động của dự án là 50 (năm mươi) năm kể từ ngày 31 tháng 12 năm 1994.

6. Tiến độ thực hiện dự án: Dự án khu công nghiệp đã đi vào hoạt động kinh doanh từ năm 1997.

7. Các ưu đãi đối với dự án:

Doanh nghiệp hưởng ưu đãi về thuế suất, thời hạn miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo nguyên tắc kế thừa ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp của CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMATA (VIỆT NAM) trước khi chuyển đổi thành Công ty cổ phần. Cụ thể như sau:

a) Thuế thu nhập doanh nghiệp:

+ Đối với hoạt động kinh doanh diện tích 393,12 ha đầu tiên của Khu Công nghiệp:

Thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm bằng 10% (mười phần trăm) thu nhập chịu thuế; Doanh nghiệp được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 04 (bốn) năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% (năm mươi phần trăm) số thuế phải nộp trong 04 (bốn) năm tiếp theo.

+ Đối với hoạt động kinh doanh phần diện tích Giai đoạn II mở rộng 101,56 ha của Khu Công nghiệp: Thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định hiện hành kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2008.

b) Miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định theo quy định của Luật Thuế Xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Nghị định số 149/2005/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu.

c) Các loại thuế khác theo quy định hiện hành tại thời điểm nộp thuế hàng năm.

Điều 2:

Giấy chứng nhận đầu tư này thay thế Giấy chứng nhận đầu tư số 472022000132 ngày 07 tháng 5 năm 2007 và Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 472022000132 ngày 05 tháng 2 năm 2008 do Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Nai cấp; được lập thành 02 (hai) bản gốc, một bản cấp cho CÔNG TY CỔ PHẦN AMATA (VIỆT NAM) và một bản lưu tại Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Nai.

**TRƯỞNG BAN****Võ Thanh Lập**